

QUÁN TỰ TẠI ĐẠI BI THÀNH TỰU DU GIÀ LIÊN HOA BỘ NIỆM TỤNG PHÁP MÔN _MỘT QUYỂN_

Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí
BẮT KHÔNG phụng chiếu dịch

Sưu tập Thủ Ấn, phục hồi Phạn Chú và Việt dịch : HUYỀN THANH

Phàm muốn tu tập ở trong Môn này thì cần phải biết thứ tự, phương thức. Nếu chẳng hiểu biết đầy đủ Pháp Tắc ắt chỉ uổng công, hao phí ngày giờ. Do đó sau khi tham nghiệm các Pháp, các việc, các Pháp Môn trong Kinh và Môn **Du Già** (Yoga), đem chỗ tương hội xâu thành một Bộ khiến cho kẻ Sơ Tâm cầu giải thoát được thêm bậc địa vị, nên Ta phải ghi chép sự thành tựu của Hạnh đó.

Các điều học tập là: Trước hết nên vào Đàn **Quán Đỉnh Đại Tam Muội** Gia, thọ giới hạnh Bồ Tát, khởi ý Đại Bi, buông bỏ thân mệnh tiền của, làm điều lợi ích cho chúng Hữu Tình, chuyên Tâm cầu Phật Bồ Tát, thân chẳng dính vào sự sân hận, siêng năng dũng mãnh nhiếp Tâm chẳng cho tán loạn, chẳng hề tạm nghỉ bốn Tâm Vô Lượng: **Từ, Bi, Hỷ, Xả** khiến cho vô lượng chúng sinh vượt qua bờ bên kia, trong ngoài thanh tịnh rất là liêm khiết. Đối với các vị Hòa Thượng trưởng túc, **A Xà Lê** (Àcàrye) thường nên tôn trọng. Tâm chẳng quanh co, luôn nói lời thành thật. Có người đến xin thì tùy phần mà bố thí, chẳng nên trách cứ người khác (Không Khiển) trong bốn oai nghi với công việc quá nhiều.

Như vậy, mỗi một Sát Na lắng niệm, quán sát thật kỹ các **Hành** thấy đều vô thường. Nói lược là tất cả các Pháp giống như ảnh tượng trong gương. Biết như thế rồi, thường nên mặc áo giáp **Tinh Tiến**, cầm cây kiếm báu **Hoại Phiền Não Quân Mật Minh Chú** phá sự ngăn che ràng buộc, ra khỏi biển sinh tử hư vọng, đến Đạo Trường Bồ Đề ngồi trên tòa Kim Cương. Quyết tác niệm đó chẳng cho thoái chuyển. Người như vậy mới nên tu tập. Đây là Pháp Môn **Phát Tối Thắng trong Giới Đại Thừa**. Chính vì thế cho nên nay Ta tuần tự diễn nói.

Các người muốn niệm tụng. Trước hết phải làm cho đất tu hành được thanh tịnh. Pháp **Tinh Địa** là: Đất đó rộng bốn khuỷu tay hoặc tám khuỷu, hoặc 12 khuỷu, hoặc 16 khuỷu... Ở trong lượng đó tùy theo sức chọn lấy một loại, rồi đào sâu xuống dưới ngập đầu gối hoặc sâu một khuỷu tay. Loại bỏ: trùn, kiến, các thứ gạch, ngói, tóc, xương, tro than, vỏ trấu lú nếp, gai, gốc rễ cây, các vật thuộc loại uế ác. Xong, đem đất sạch lấp đầy, nện cho thật bằng phẳng. Sau đó dựng Tinh Xá ở bên trên và xoa trét cho sạch sẽ. Thất đó, trước hết phải định phương hướng để mở cửa với hướng quay mặt

_ Nếu cầu việc **Trừ Tai** thì Thất đó phải mở cửa ở hướng Nam, ngồi quay mặt về phương Bắc. Lúc ngồi nên bắt chéo hai ống chân, hai bắp chân.

_ Nếu tác pháp cầu **Tăng Ích**: nên mở cửa Tây, ngồi quay mặt về phương Đông, tác Kiết Già Phu Tọa.

_ Nếu tác Pháp **Sân Nộ**: nên mở cửa Bắc, ngồi quay mặt về phương Nam theo thế Tông Cứ Tọa (Ngồi Xổm) đem chân trái đè lên chân phải.

_ Nếu tác Pháp **Hữu Ái Tương Thân**: nên mở cửa Đông, ngồi quay mặt về phương Tây. Lúc ngồi thì kèm cứng hai ống chân, mở hai đầu gối.

Đây gọi là Pháp tạo Tinh xá với cách ngồi cầu việc. **Ấn Pháp** như sau: Trước hết cần có Tinh Thất ở nơi đất trống hoặc ở trên núi đá rồi xây dựng Đàn, cũng được phép tùy theo việc mong cầu mà ngồi y theo phép ngồi lúc trước. Xây dựng cái Thất đó xong, trước tiên dùng phân bò xoa trét như Pháp. Mới đầu dùng Chú chú vào phân bò, sau đó mới dùng.

_ Lúc mới quét đất nên tụng Chú này.



Chú là :

“**Án, ha la, ha la, la nho, yết-la ha la noa dạ, sa-phộc hạ**“

ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं वज्रं मय ह्रीं

*) OM_ HARA HARA RAJOGRAHÀRANIYA_ SVÀHÀ
Tụng Chú này ba biến rồi quét đất.

_ Quét đất xong, lúc muốn trừ Phất Địa (Phủi đất) lại tụng Chú này.

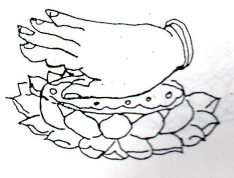
Chú là :

“**Án_ Thuế đê, ma ha thuế đê, khả đạt ni, sa-phộc hạ**“

ॐ ष्टं मन् ष्टं वज्रं ह्रीं

*) OM_ 'SVITE MAHÀ 'SVITE KHADANE_ SVÀHÀ
Tụng Chú này ba biến dùng trừ đất ấy.

_ Trừ Thổ (sửa trị đất) xong, dùng phân bò xoa Đàn, tụng Chú này.



Chú là :

“**Án_ Yết la lệ, ma ha yết la lệ, sa-phộc hạ**“

ॐ कर्ले मन् कर्ले ह्रीं

*) OM_ KARÀLE MAHÀ KARÀLE_ SVÀHÀ
Tụng Chú này dùng để xoa trét.

_ Nếu tẩy rửa các đồ vật cúng dường với vật chứa nước thơm thì nên dùng Chú này. Chú là :

“**Nam mô tất-để duệ trụ phì ca nam_ tát bà đát tha yết đa nam_Ấn, Phì la nhĩ, phì la nhĩ, ma ha bà chiết li, tát đa, tát đa, sa la đế, sa la đế, đới lệ, đới lệ, vĩ đà ma nễ, tam bạn xá nễ, đa la ma đế, tất đà ngài lệ đề-li-dưỡng, sa-phộc hạ**“

ॐ श्रीगणेशाय नमः सर्वतथागतानाम् ॐ वीर्यं वीर्यं मन् वरु
वृक्षं मन् मन् मन् मन् वृक्षं वृक्षं विवमन् संसंरु वम
ॐ मन् वृक्षं वृक्षं

*) NAMAḤ STRIYA DHVIKANÀM SARVA TATHÀGATÀNÀM_ OM _ VIRAJI VIRAJI_ MAHÀ CAKRA VAJRI_ SATA SATA_ SARATE SARATE_ TRAYI TRAYI_ VIDHAMATI SAMBHAMJANI_ TRAMATI_ SIDDHA AGRI TRAM_ SVÀHÀ

Tụng Chú này ba biến tẩy rửa các vật cúng. Sở dĩ tụng Chú này là muốn tĩnh trừ việc phạm vào Pháp **Tam Ma Gia** (Samaya) với tất cả lỗi lầm do va chạm ô uế.

_ Nếu vật cúng dường ấy trong khi chưa cúng dường thì gom chung lại để nơi sạch sẽ, tụng Minh Chú này và tác Ấn Chú này.

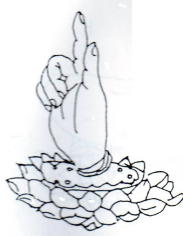
Chú là :

“**Ấn_ Thủy khư li, bà chiết li, a**“

ॐ श्रीर वृक्षं वृक्षं

*) OM_ ‘SIKHARA VAJRI_ AM

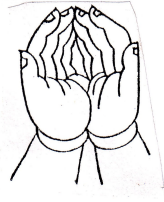
Tướng Ấn của Chú này là: Tay phải đem ba ngón từ ngón giữa trở xuống, nắm ngón cái làm đỉnh nhọn. Dựng thẳng cứng ngón trở, liền thành.



Dùng Ấn này ấn lên trên vật cúng, chuyển xoay theo bên phải để phòng hộ tất cả hương hoa, đèn, với thức ăn uống, sau đó, đi qua nơi tắm rửa . Khi tác Pháp này, hoặc tự mình làm hoặc sai một đệ tử làm cũng được.

_ Như khi muốn kết Ấn, trước hết phải kết ba Ấn Tam Muội Gia, sau đó mới được kết Ấn. Tướng của Tam Muội Gia là :

_ Thứ nhất là **Phật Bộ Tam Muội Gia** Ấn. Trước tiên đặt nghiêng hai tay sao cho phần giữa dính nhau như thường bụm tay giữ vật. Đem ngón trở đều phụ vắn trên của ngón giữa, tiếp theo đem ngón cái vịn vào vắn dưới của ngón trở liền thành.



Ấn Chú này là:

“Ấn_ Đát tha nghiệt đồ bà bà dã, sa-phộc hạ “

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ

*) OM_ TATHAGATA UDBHAVAYA_ SVÀHÀ

Tụng Chú này , đem Ấn này đặt trên đỉnh đầu, nên tác tưởng là:”Ấn này tức đồng với Đẳng **Chân Thân** của Như Lai, không có sai khác. Thấy Ấn này là thấy Phật“

_ Tiếp nói về **Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia** Ấn. Đặt hai gốc cổ tay dính nhau, cứng hai bàn tay mở bung mười ngón. Dem hai ngón cái đặt dính đầu ngón với nhau, hai ngón út cũng vậy liền thành kết Ấn.



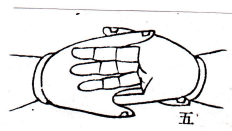
Nâng Ấn này đặt trên đỉnh đầu như sát cạnh phía bên phải. Nên tác tưởng là: ”Ấn này tức là **Thánh Tự Tại Bồ Tát**“. Chú là :

“Ấn_ Bát đầu mô bà bà gia, sa-phộc hạ “

ॐ पद्म उद्भवया ॐ

*) OM_ PADMA UDBHAVAYA_ SVÀHÀ

_ Tiếp nói về **Kim Cương Bộ Tam Muội Gia** Ấn. Nên đem lưng hai bàn tay, tay phải đè tay trái, cùng trái ngược nhau. Sau đó, đem ngón út phải cài với ngón cái trái, lại đem ngón cái phải cài với ngón út trái, tức là Ấn Chú này.



Chú là

“Ấn_ Bà chiết lỗ bà bà gia, sa-phộc hạ ”

ॐ वज्र उद्भवया ॐ

*) OM_ VAJRA UDBHAVAYA_ SVÀHÀ

Nên nâng Ấn này lên trên đỉnh đầu như sát cạnh bên trái, tưởng Ấn này là Kim Cương Tạng Bồ Tát.

Tác ba Ấn Tam Muội Gia xong, sau đó mới thông kết nơi các Ấn. Tuân theo Minh Chú của Mật Tạng đó là y theo thứ tự này, liền nói điều cần yếu.

_ Phàm người tu hành vào lúc sáng sớm chưa có làm việc gì mà muốn đi ra vào thì nên kết Ấn, niệm tụng Minh Chú xong, sau đó mới khởi hành. Chú của Minh Chú này là :

“Ná mô la đát ná để-lị dạ gia (1) Ná mô thất-chiến trà bà chiết la bà noa duệ (2) ma ha được xoa tế ná bạt đa duệ (3) Ná mô bà chiết la cốt lộ đà dã (4) đặng sắt-đổ ca tra bội la bà dã (5) Đát diệt tha (6) Ấn (7) A mật lị đa quân trà lý (8) khư khư, kha hề kha hề (9) để sắt-tra (10) bạn đà bạn đà (11) ha na ha na (12) ngải lặc xà ngải lặc xà (13) phì tất bố tra gia (14) tát bà vĩ cận na , vi na dạ ca, nga noa bạt đề, nị vĩ đan đa yết la gia (15) hồng phái (16) sa-phộc ha “

ॐ नमो रत्नत्रयये नमो शिवाय वज्र क्रोध दाम्पत्य मत्त यक्ष भयवज्रये
 नमो वज्र क्रोध दाम्पत्य क्रोध क्रोधये शिवाय
 नमो शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय
 शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय
 शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय शिवाय

*) NAMO RATNATRAYÀYA

NAMO ‘SCANĐA VAJRAPÀÑÀYE MAHÀ YAKṢA SENAPATÀYE

NAMO VAJRA KRODHA DAMṢṬRA KAṬA BHAYA BHAIRAVAYA.

TADYATHÀ : AMṚTA KUṆḌALI _ KHA KHA_ KHAHI KHAHI_ TIṢṬA
 TIṢṬA_ BANDHA BANDHA HANA HANA_ GARJA GARJA_ VIṢPHOṬAYA_
 SARVA VIGHNA VINAYAKA GAÑÀPATI JÌVITAMṬA KARAYA_ HÙM
 PHAT_ SVÀHÀ

Tướng của Ấn Chú này là: Hai tay đều đem ngón cái vịn trên móng ngón út, duỗi ba ngón còn lại. Liên bắt chéo hai cánh tay, tay phải đè tay trái đều phụ trên bắp tay liền thành.



Trong Tâm nên tác tướng này: hai ống chân đứng như hình chữ Bát , phình má cắn vành môi bên phải làm hình trạng giận dữ, tụng Chú bảy biến. Nếu muốn cột trời nhóm Quỷ Thần gây chướng nạn, liền nắm quyền, hai tay đó duỗi ba ngón liền cột trời. Lúc cột trời nên nói :”**Bạn đà, bạn đà**“ (Bandha bandha). Tác Pháp này xong, sau đó ra khỏi phòng.

_ Nếu muốn vào các nơi Húc Uế và nhà cầu, cũng nên hộ thân. Tướng Ấn đó là: Hai tay đem hai ngón út, hai ngón vô danh, bên phải đè bên trái hướng vào bên trong cùng cài nhau. Dựng cứng hai ngón giữa sao cho đầu ngón dính nhau, hai ngón trở phụ vẫn trên ở nơi lưng của hai ngón giữa sao cho hơi cách một phân. Dựng kèm hai ngón cái vịn vẫn giữa của ngón giữa liền thành **Ấn Chú hộ thân**.



Chú là :

“**Án_ Bà chiết la kỳ nễ, bát-la niệm đa dã, sa-phộc hạ** “

ॐ वज्र अग्नि प्रदीप्य स्वहा

*) OM_ VAJRA AGNI PRADIPTAYA_ SVÀHÀ

Dùng Ấn này ấn ở 5 nơi là: trên đầu, trên hai vai, trên trái tim, trên cổ họng. Đấy gọi là Ngũ Xứ. Đây gọi là **Pháp Hộ Thân**.

_ Nếu đi qua nhà cầu thì nên búng tay ba lần để cảnh giác, sau đó búng tay như trên.



Chú là :

“**Án_ Chỉ lý, chỉ lý, la phộc, lao nại la, hông phái** “

ॐ किलिकिलि राव रावुरा रु कल

*) OM_ KILI KILI RAVA RAUDRA_ HÙM PHAT

Một lần tụng thì búng tay một lần, cho đến ba lần

_ Nếu rửa tay thì trong Tâm giữ Hình và Chú của Quân Trà Lợi, sau đó rửa tay. Rửa tay xong thì xúc miệng. Ấn xúc miệng là: Co ngón giữa, ngón vô danh của tay phải vào trong lòng bàn tay, duỗi thẳng ngón cái, ngón trỏ, ngón út để chứa nước, dùng ba lần xúc miệng.

Chú là :

“**Án_ trụ trụ lệ, củ lô củ lô, sa-phộc hạ** “

ॐ तुतुर कुल कुल अह

*) OM_ TUTURE KURU KURU_ SVÀHÀ

Dùng Ấn này rửa ráy xúc miệng xong.

_ Sau đó tác Pháp **Tĩnh Trì** nhóm Quỷ Thần ẩn hình gây chướng ở trong Thân. Pháp Ấn là: Hai tay nắm quyền đều duỗi hai ngón trỏ. Đem đầu ngón trỏ phải đút vào lòng bàn tay trái rồi nắm lại, đưa đầu ngón trỏ trái vào lòng bàn tay phải cũng nắm lại.



Chú là :

“ **Án_ Ha ná, ha ná , a mật lệ đế , hồng phái “**

ॐ ह न ह न अ म र ते हू म फ ष ट्

*) OM_ HANA HANA AMRTE_ HUM PHAT

Tụng Chú ba biến, dùng xoa từ trên đầu dần dần hạ xuống dưới chân. Làm ba lần thì hay khiến cho tất cả Ma Chướng trong thân thấy đều tiêu diệt, tưởng biết rằng các loài Ma đã ra khỏi thân.

_ Sau đó tác **Phộc Chư Ma Án**. Nên đem tay trái hướng ra ngoài triệu mời, lật ngược tay phải đặt lưng bàn tay lên lưng bàn tay trái, đem 8 ngón đều cài chéo nhau. Xong rồi liền xoay bên trái, lật ngược lại hướng lên trên trái tim gom lại thành quyền, xong dựng đứng 2 ngón cái đặt trên trái tim. Tiếp theo đặt cùi chỏ phải vào bên trong cùi chỏ trái hướng ra bên ngoài. Dem Án đặt trên đầu , xong liền mở Án từ từ hạ xuống bên dưới liền thành. Chú là :

“ **Án_ Chỉ lý chỉ lý, ty lao đạt la , bát-la ngật lật đế, ma ha cốt lỗ đà, phì xà dạ nễ ngật hạp đa, hồng phái, bạn đà bạn đà, sa-phộc ha “**

ॐ क्रि ल क्रि ल त्ति लो दा ल ष ट् म हा क ल दा पि ष ट् सा फ ल हा

*) OM_ KILI KILI ABHIRAUDRA PRAKRTI_ MAHÀ KRODHA VIJAYA VIKRANTA _HUM PHAT_ BANDHA BANDHA_ SVÀHÀ

Dùng sức của Án Chú này hay khiến cho tất cả nhón Ma bị cột trời. Lại tưởng Tự Thân mặc áo giáp Kim Cương.

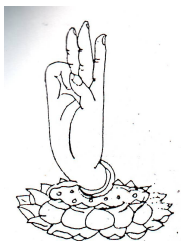
_ Tác Pháp này xong, nếu tắm rửa thì y theo Chú Luật với việc tắm rửa ở trong Tất Địa. Nên biết chỉ được dùng **Quân Trà Lợi Tiểu Tâm Chú**, dùng để tự tắm rửa và tự quán đỉnh cũng được. Chú là :

“ **Án_ A mật lệ đế, hồng phái “**

ॐ अ म र ते हू म फ ष ट्

*) OM_ AMRTE HUM PHAT

Án dùng trong ba Bộ là: Dem ngón cái phải vịn trên móng ngón út, duỗi thẳng ba ngón còn lại liền thành.



Dùng Ấn Chú này vẩy áo trên thân. Chú vào nước để tắm rửa với mặc áo... đều được thông dụng.

_ Nếu khi tắm, nên một lòng nhớ Phật Bồ Tát...đừng để cho tán loạn, tưởng nơi Bản Tôn với thân của mình không có khác rồi tắm. Bắt đầu tưởng Bản Tôn Tam Bảo ở ngay trước mắt, đem bụm nước tắm mà dâng hiến. Ấn này nên đem 2 tay bụm lại như thường, chỉ để 2 ngón cái với 2 ngón trỏ dính đầu ngón với nhau. Thoạt tiên, dâng lên Đức Phật. Chú là (Thông cả 3 Bộ)

“ Ấn_ Đế lệ đế lệ, bột đà gia, sa-phộc ha “

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

*) OM_ TERALE TERALE BUDDHÀYA_ SVÀHÀ

_ Tiếp dâng lên Pháp. Chú là (Thông cả 3 Bộ):

“ Ấn_ Đế lệ đế lệ, đạt ma gia, sa-phộc ha “

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

*) OM_ TERALE TERALE DHARMÀYA_ SVÀHÀ

_ Tiếp dâng lên Tăng. Chú là (Thông cả 3 Bộ):

“ Ấn_ Đế lệ đế lệ, tăng già gia, sa-phộc hạ “

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

*) OM_ TERALE TERALE SAMGHÀYA_ SVÀHÀ

_ Tiếp dâng Bản Tôn Chú, thông cả 3 Bộ. Chú là :

“ Ấn_ Yết lạc kiềm bà gia bán , bát la đề xa y mạn, sa ha “

Khi dâng nước cho Bản Tôn hoặc tụng Bản Chú cũng được.

_ Tác Pháp này xong tùy theo khả năng, trong nước sông tắm gội, niệm Bản Chú rồi từ từ ra khỏi nước. Lúc lấy áo mặc thì tụng Chú này, dùng nước vẩy lên áo, sau đó lấy mặc vào. Chú là :

“ Ấn_ Tát bà đát tha nghiệt đa địa sát-xỉ đa, a ma chí bà la, sa-phộc hạ ”

ॐ सर्वथागतधर्मेषु सर्वेषु

*) OM_ SARVA TATHÀGATA ADHIṢṬITA ANU JVALA_ SVÀHÀ

Vẩy nước xong, tiếp muốn mặc áo thì tụng Chú này (Thông cả 3 Bộ):

“ Ấn_ Phì ma la , bả li bá lạc đa, bà chiết li, hồng ”

ॐ विमलप्रवर्त वज्रिणि

*) OM_ VIMALA PRAVARTTA VAJRINI HÙM

Chú Ấn này chỉ dùng 2 tay nắm quyền liền thành. Như mặc tất cả quần áo, anh lạc, mào mũ, vòng xuyên với tất cả vật nghiêm thân đều tụng Chú này. Làm phép này thì chẳng nên khởi sân nộ và suy tư điều xấu ác tà bậy, cũng chẳng nên nhìn ngó tất cả điều chẳng lành.

Nếu tắm gội xong, lúc đi đến Tinh xá thì chẳng nên đi chân không mà qua. Tâm tưởng có hoa sen 8 cánh đỡ chân, thân đồng với hình Bản Tôn, hai bên phải trái đều có đủ 8 Bộ Trời Rồng... trước sau vây quanh theo hầu Hành Giả. Lại quán Bản Tôn, tưởng ở ngay trước mặt nghiêm nhiên rõ ràng.

Trên đường đi qua, cây cỏ đang sống với các hình tượng, bên dưới đến hình của nhóm súc sinh cũng chẳng đạp lên mà đi qua. Các vật cúng dường, các hình

dáng của Tháp Tự , Tôn Tượng với hình bóng của chư Tăng đều chẳng nên đạp lên. Đến trước Tinh xá, liền rửa tay xúc miệng như Pháp xong rồi mới vào.

Thoạt tiên, lúc muốn vào thì mở cánh cửa, đọc một tiếng **Hồng** (𑖀 _ HÙM) rồi mới bước vào. Vào Thất, ở trước mặt Đức Phật , tác Tâm như vậy:”**Chư Phật, Bồ Tát, Đại Pháp Vương thuộc ba đời, thường trụ nơi Chân Thân. Con dùng mắt thịt nên chẳng thể gần gũi thấy biết. Nguyện dùng Đạo Nhãn (Con mắt Đạo) thấy con quy y** “

Tác Tâm này xong, nên đem ba nghiệp năm vóc gieo xuống sát đất làm lễ, cũng nên nói là: ”**Nay con xin kính lễ** “

Lễ xong, như thường lệ : Sám Hối, Tùy Hỷ, Rộng phát Nguyện lớn, Thề tu các điều lành. Tức liền đốt hương, dùng khói hương này đuổi trừ các nhóm Quỷ Thần ác. **Thiền Hương Chú** là (Từ đây dùng tất cả Bộ thuộc nhóm Kim Cương của Pháp lúc trước)

“ **Án_ Bát đầu di nễ, mộ ha gia, mộ ha gia, xà nại mộ ha nễ, sa-phộc hạ** “

𑖩 𑖑𑖔𑖕 𑖑𑖔𑖕 𑖑𑖔𑖕 𑖑𑖔𑖕𑖑𑖔𑖕 𑖑𑖔𑖕

*) OM_ PADMINI MOHAYA MOHAYA JAGAD AMOHANI_ SVÀHÀ

Tác Pháp này xong, lại Chú vào nước rưới vẩy bốn phương dùng để Hộ Kết. Chú của Pháp này là :

“ **Án_ A lộ lực , sa-phộc hạ** “

𑖩 𑖑𑖔𑖕𑖑𑖔𑖕 𑖑𑖔𑖕

*) OM_ AROLIK_ SVÀHÀ

Tác Pháp này xong, lại tác Pháp Quán: Trước tiên, quán một chữ **Ngột-ly** (HRÌH_ 𑖑𑖔𑖕) Từ chữ này khởi thành Đức **Vô Lượng Thọ** Như Lai có thân tướng viên mãn. Từ thân Như Lai tuôn ra nước sữa thơm màu nhiệm và biến thành biển lớn. Ở trong biển này, tướng một chữ **Bát-La** (𑖑 _ PRA) hóa thành một con rùa. Ở trên lưng rùa, tướng một hoa sen 8 cánh, mỗi cánh có 3 lớp. Tướng hoa đó mọc lên từ chữ Hộ-ly (𑖑𑖔𑖕_ HRÌH). Trong hoa đó, tướng một chữ **Tô** (𑖑 _ SU) Hai bên chữ ấy đều tướng một chữ **Hồng** (𑖀 _ HÙM) Các nhóm chữ này cộng thành một núi Tu Di, núi có 8 ngọn do mọi báu hợp thành. Ở trong núi này lại quán năm cái Thất, bên ngoài cửa Thất đó giống như có 5 cái mà bên trong là một tướng. Trong Thất này, tướng có 8 cây cột Kim Cương lớn do báu màu nhiệm lộng thành, bên cạnh đồ vật khảm Xà Cừ xen lẫn ngọc quý lạ điểm tô, bên trên có cái đầu con cá Ma kiệt bằng ngọc ngậm nhiều vật báu nhỏ. Treo chuông vàng nhỏ quanh các màn Anh Lạc, dùng màn Báu Giác Hoa trang nghiêm. Nhiều sợi dây võng , giải áo dựa vào nhau rũ xuống đan liền nhau. Ánh sáng của Tịnh Hoa rọi vào vật báu thủy tinh chiếu khắp mặt đất. Trên mặt đất đó, rải tán các thứ Danh Hoa, Câu Tô Ma... hương xoa (Dầu thơm) bôi Tịnh Giới thơm ngào ngạt đặc thù. Thiền đốt hương Giải Thoát hợp nhau tỏa khói bay thẳng lên trên. Đèn Trí Ma Ni chói lòa ánh sáng ban mai. Mùi thơm của hàng cây báu theo gió nhẹ đưa ,lan tỏa bát ngát. Phướng lựa rực rỡ xen lẫn với bát báu, khoảng giữa đặt các cái bình báu. Mỗi mỗi vô lượng loài Dạ Xoa, La Sát , chư Thiên ... trước sau vây quanh dâng các thứ âm nhạc, múa vũ điệu Kim Cương, xướng tán bài ca Kim Cương. Mây lành man mác bay đầy khắp . Ở trong mây

tuôn ra vô lượng hương hoa Xuất Thế tràn đầy hư không rồi quyện vào nhau tuôn xuống như mưa. Mọi loại thơm phức , thức ăn, Giao La được đặt bày để cúng dường.

Người hành Pháp cần phải ngưng lắng như thế mà quán kỹ càng, cùng Tâm Tưởng tương ứng cho rõ ràng. Lúc vào Quán ấy, nên tụng Chú này (Chú này thông cả 3 Bộ và Pháp Tưởng như trước cũng thông cả 3 Bộ, xong có sai khác chút ít)

“Ná mạc tam mạn đa bột đà nam_ Tát bà tha, ốt ngải đế tất phả-la tứ man, già già na cãng , sa-phộc ha”

ॐ नमो सम्यक्सम्बुद्धाय सर्वथा क्वणु उद्गते स्फारा हिमामगानकाम् स्वहा

*) NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ SARVATHĀ KHAṂ UDGATE SPHARA HĪMAM GAGANAKAM_ SVĀHĀ

Tụng Minh Chú này, nhập vào các Tam Muội, tùy Tâm sở quán đều được thành tựu. Đây là lời chân thật của Đức Phật, chẳng phải điều hư dối. Sở dĩ, trước tiên tác quán này là vì muốn xa lìa sở duyên khiến cho trong ngoài được thanh tịnh, giống như hư không chẳng nhiễm dính tất cả các vật.

Lại cần tịnh nơi thân, cho nên lại tụng Chú này và Tâm Ấn đầy đủ. Chú là (Minh này dùng thông cả 3 Bộ)

“Án_ tát bà bàn bà thâm đà, tát bà đạt ma , sa bà bà thâm đà , hãm“

ॐ अत्तं पद्मं तद्गन्धं तद्गन्धं तद्गन्धं तद्गन्धं तद्गन्धं

*) OM_ SVABHĀVA ‘SUDDHA_ SARVA DHARMA SVABHĀVA ‘SUDDHA UHAM

Tụng Minh Chú này để Tĩnh Thân, xong lại nói rằng :” **Từ vô lượng kiếp đến nay, con chìm đắm trong sinh tử, lặn hụp nơi bùn lầy phiền não, chẳng gặp bạn lành mà tùy theo vọng tâm chẳng có thể ra khỏi, nơi Đạo Vô Thượng chẳng khởi mong cầu. Chính vì thế cho nên, nay con phát Tâm Bồ Đề, mở miệng xưng tán chữ A (ॐ _ A) Sở dĩ xưng chữ này, vì nghĩa của chữ A là Vô Sinh , là nẻo đến cửa Không Tịch . Chỉ riêng Môn này mới có thể tránh xa Trần Cấu “**

Hành Giả thuận theo Pháp ấy có thể trừ vi trần số Tội trong vô lượng kiếp, ví như hư không trong sạch thì mặt trời chiếu sáng khắp nơi, tất cả nơi u ám tự nhiên bầy tỏ rõ. Mặt Trời là **Tuệ Nhật**, Hư Không là **Chú Không**, đem Mặt Trời Tuệ chiếu soi bóng tối phiền não sâu dày của Chú Không. Dùng Tâm ngưng tịnh, quán nơi Không Giới. Trong cõi không đó tràn đầy hình ảnh Như Lai nhiều như hạt mè, đầy đủ tướng tốt đẹp. Các vị Như Lai này đều ở trước mặt Hành Giả, búng tay cảnh giác và bảo Hành Giả rằng :”**Thiện Nam Tử ! Nếu người muốn phát Tâm Bồ Đề thì nên tụng quán Tâm “**

Bấy giờ Hành Giả được lời dạy ấy xong, cần phải hăng hái, từ chỗ ngồi đứng dậy, mỗi mỗi ở trước mặt các vị Như Lai , gieo năm vốc sát đất, một lòng kính lễ. Khi lễ Phật thì tụng Chú này. Chú là (Thông cả 3 Bộ)

“ Án_ Tát bà đát tha ngải đa bà đà, bạn đạt na, yết lô nhĩ “

ॐ सर्वं तथगतं पादा वन्दनं कारुमि

*) OM_ SARVA TATHĀGATA PĀDA VANDANĀM KARA UMI

Tụng Chú này, tưởng lễ các vị Như Lai xong. Liền quán Tự Tâm (Tâm của mình). Khi quán tự tâm thì tụng Chú này. Chú là :

“ **Án_ Chất đa bát-la để phệ đà yết lỗ nhĩ** “

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_CITTA PRATIVEDHAM KARA UMI

Tụng Minh Chú này, quán ngay trong trái tim của mình có một vành trăng hình sắc tròn trắng chưa hoàn toàn rõ ràng. Liên bạch với Đức Phật rằng :” **Con đã thấy Tâm giống như vành trăng mà chưa rõ ràng** “

Đức Phật bảo: ”**Thiện Nam Tử ! Lành thay ! Lành thay ! Người đã thấy Tâm, cần phải tụng Minh Chú này và quán Tâm đó lần nữa sẽ khiến cho thấy rất là trong sáng** “.

Chú là: ”**Án_ Bồ đề chất đa, ốt dát bà đà dạ nhĩ** “

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_BODHICITTAM UTPADA YAMI

Tụng Minh Chú này, quán vành trăng ở trong trái tim rất là thanh tịnh xong. Lại vì kiên cố Tâm Bồ Đề, cho nên ở trên vành trăng, quán có một hoa sen Kim Cương. Khi quán hoa này thì nên tụng Chú này. Chú là :

“ **Án_ Để sắt-tra phạt chiết-la, bát đà ma** “

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_TISTA VAJRA PADMA

Tụng Minh Chú này dùng quán nơi hoa. Ở trên hoa đó có một Kim Cương. Dùng tướng này cho nên gọi là **Kim Cương Liên Hoa** (Vajra padma). Nên tác Tâm là: ”**Tức Tâm này của Ta và hoa sen Kim Cương không có sai khác**”. Hoa hé nở dần dần tỏa ánh sáng rực rỡ tràn đầy vô tận. Khi nhập vào **Kim Cương Liên Hoa Khai Phu Tam Muội** này thì lại tụng Chú là :

“ **Án_ Tát phả la, bát đà ma** “

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_SPHARA PADMA

Tụng Minh Chú này quán nơi hoa đó. Ánh sáng của hoa chiếu soi vô lượng hằng hà sa số cõi nước nhiệm màu của chư Phật, chứa đựng tràn đầy ánh sáng đó. Trong Liên Hoa Bộ, tùy theo sở tri của người tu hành mà việc này như bầu trời trong trẻo thấm nhuần âm thanh hởi han chư Như Lai ở tất cả Phương Thổ như vậy. Xong liền nhập vào hoa ấy. Chư Như Lai đó vào trong hoa này xong. Lại thu nhỏ dần dần Diệu Hoa này giống như cũ không sai khác, tùy theo khả năng có thể hiện thân lớn nhỏ mà trụ. Khi tác Tam Muội **Liễm Hoa** (Thu hoa nhỏ lại) này thì nên tụng Chú là :

“ **Án_ Tăng hạt la, bàn chiết la, bát đà ma** “

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_SAMHARA VAJRA PADMA

Tụng Minh Chú này thì thu rút hoa lại, tùy theo độ lớn nhỏ mà trụ xong. Lại vào Thân của Kim Cương Liên Hoa. Hoa sen của Tam Muội Kim Cương này dùng thành thân của Ta . Khi vào Quán này, lại tụng Chú là :

“ **Án_ Bà chiết la, bát đà ma cú hàm_ Tam ma dữu hàm, ma ha tam ma dữu hàm** “

ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ) ॐ (ॐ)

*) OM_ VAJRAPADMAKA UHAM_ SAMAYA UHAM_ MAHÀ SAMAYA UHAM_

Quán thân Kim Cương Liên Hoa này xong. Tức liền quán tự thân đồng với hình dạng của vị Trời kia (? Bản Tôn). Sở dĩ , thoát tiên nhập vào ngài Quán Âm là vì muốn mau chứng thân Kim Cương. Lại nguyện đời đời đều được thân của Thánh Giả. Chú Ấn vào quán là: Dùng 2 tay, để ngón trở xuống dưới 3 ngón hướng ra ngoài, rồi cùng cài nhau sao cho đầu ngón trở dính nhau như cánh sen, kèm duỗi cứng 2 ngón cái.



Chú là (Dùng thông cả 3 Bộ)

“ Ấn_ Hột-li tát bà ca li , a địa sắt-tha, sa man, hột-li “

ॐ 𑖀𑖡𑖛𑖜𑖝𑖞𑖟𑖠𑖡𑖢𑖣𑖤𑖥𑖦𑖧𑖨𑖩𑖪𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿

*) OM_ HRÌH SARVA KÀRI ADHIṢṬA SVÀMAM_ HRÌH

Dùng Chú này ấn ở bốn nơi là: trên trái tim, trên tam tinh, trên cổ họng, trên đỉnh đầu. Chú này tác 4 chỗ.

_ Tiếp, tác Pháp **Tự Quán Định** có thể khiến cho Hành Giả mau được thân Tam Muội, thành tựu đầy đủ. Tướng của Ấn này là: Chắp 2 tay lại như thường, liền gập ngón trở xuống dưới 4 ngón sao cho đầu ngón ép sát lưng nhau, làm thành hình hoa sen sáu.



Chú là :

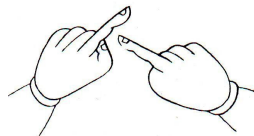
“ Ấn_ Địa li ma nễ, bát đầu ma, a ty săn giả mạn, hột-li “

ॐ 𑖀𑖡𑖛𑖜𑖝𑖞𑖟𑖠𑖡𑖢𑖣𑖤𑖥𑖦𑖧𑖨𑖩𑖪𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿

*) OM_ DHÀRI MAṆI PADMA ABHIṢIMCA MÀM_ HRÌH

Tụng Chú này, nâng Ấn này đặt trên vầng trán. Liền bung tay chia ra vòng quanh đầu cho đến phía sau đỉnh đầu. Xong tìm thân, dần dần hạ xuống cho đến trái tim thì dừng.

_ Lại nắm Kim Cương Quyền đều duỗi thẳng đầu ngón trở, ở mặt ngón trở phải tưởng có một chữ ÁN (OM_ ॐ) ở trên ngón trở trái tưởng có chữ ÁC (AH_ 𑖀𑖡) Liền đem 2 tay quấn quanh thân làm Pháp **Hoàn Giáp** (Khoác áo Giáp).



Tác Pháp này xong thì tất cả Trời, Rồng, Nhân, Phi Nhân... đều thấy Hành Giả là thân Kim Cương, các nhóm Tà Ma chẳng dám nhìn thẳng vào mà thoái lui bỏ chạy chẳng dám gây hại.

Tác Pháp này xong. Tiếp lại ở ngay trước mặt quán **Pháp Tượng** của Bản Tôn, tự làm hình trạng ấy với tướng tốt đẹp như thường lệ. Lại như trước nói: Trên núi Diệu Cao, quán trong cát Thất năm báu (Ngũ Bảo Thất). Ở chính giữa Thất, nhất Tâm quán kỹ Đức **Vô Lượng Thọ Như Lai** có đầy đủ tướng tốt đẹp, rỏa hào quang sáng chói. Ở bên phải Đức Phật có Bồ Tát **Quán Thế Âm**, ở bên trái Đức Phật có Bồ Tát **Đại Thế Chí**. Nếu lại trì thêm nhóm Bồ Tát còn lại trong Bộ thì nên đặt Bồ Tát này hơi nhích lên phía trước sát cạnh bên phải như Bản Pháp đã nói. Tất cả Thiên Thần, Sứ Giả với tất cả Bồ Tát... đều tùy theo chỗ vui thích mà đặt bày.

Tác Quán này xong. Liền dùng chữ của Minh Chú, tùy theo sở trì, tướng từ đâu đến chân mỗi mỗi an bày, cũng tùy theo phương tiện mà lấy dùng.

Tướng Bồ Tự (An bày chữ trên thân) xong. Liền đứng thẳng, tác Bảo Xa Lạc Ấn để nghinh đón Thánh Giả. Sở quán lúc trước gọi là **Pháp Thân Tướng**, Nay sở thỉnh gọi là **Tuệ Thân**. Có Tuệ Thân ấy đến là **Pháp Thế**, do nghĩa này cho nên: Trước Quán, sau Thỉnh. Tướng của Ấn này là: Thoạt tiên ngửa 2 tay ngang bằng, hướng ra ngoài cài nhau, đặt 2 ngón trở sao cho đầu ngón dính cạnh nhau, đem ngón cái hướng vào bên trong khều đầu ngón giữa. Đấy gọi là **Bảo Xa Ấn**



Tướng xe báu này cỡi mây ngũ sắc đi đến cỡi màu nhiệm mà nghinh đón Thánh Giả. Ấn Chú này là:

“ **Án_Đô lô đô lô, hồng** “

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM_ TURU TURU_ HUM

Tụng Minh Chú này, dùng Ấn lúc trước tướng đến.

_ Xong lại dùng Ấn với Tâm của Bản Bộ để thỉnh Thánh Giả giáng phó. Tâm Ấn là: Dem 10 ngón tay hướng vào bên trong, 2 tay cài nhau nắm lại thành Quyền, liền rút ngón cái phải ra, hướng vào bên trong nắm lại.



Chú Triệu Thỉnh là:

“ **Án_ A lô lực ca, sa-phộc hạ** “

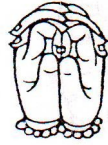
ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) OM_ AROLIK_ SVÀHÀ

Lúc trước dùng xe báu đi qua nghinh đón.

_ Tiếp dùng Pháp thỉnh Thánh Giả cùng với xe báu đi đến nơi cúng dường của Hành Giả. Khi đến nơi, bỏ xe đi vào Thất.

_ Lại dùng Câu Ấn Chú để triệu mời. Tiếp, đi vào Thất.



_ Vào Thất xong, tác Ấn Pháp Hoan Hỷ khiến cho các Thánh Giả vui vẻ.

_ Vui vẻ xong, liền bày Tòa ngồi khiến cho Thánh Giả an tọa. Tọa Ấn là **Liên Hoa Tam Muội Ấn**.



Chú là :

“**Ấn_ Di la, di la gia, sa-phộc hạ** “

ॐ नमो नमो नमो नमो

*) OM_ VIRA VĪRAYA_ SVÀHÀ

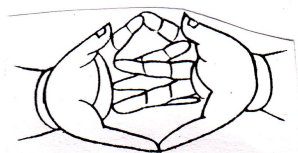
_ Bày Tòa ngồi xong, liền dâng nước At Già mà cúng dường. Dùng Ấn Chú của Bản Tôn dâng lên.



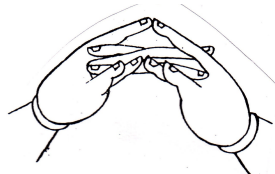
_ Dâng xong, liền Kết Giới. Trước tiên là **Địa Giới Ấn**.



_ Tiếp là **Tứ Phương Kết Giới**



_ Lại kết **Hư Không Giới**.



Pháp này cùng với các Bộ giống nhau.

_ Kết Giới xong, liền kết Pháp cúng dường, lại đem hương hoa, thức ăn uống cúng dường.

Chú cúng dường thức ăn là :

“**Án_ Tát bà đát tha ngãi đa, la sa la sa, ngu lô, đát-la bố xà, tam ma duệ, hồng**”

ॐ सर्व रसगत रस रस कुरु त्रपुत्र समये हूं

*) OM_ SARVA TATHAGATA_ RASA RASA KURU_ TRA-PÙJA SAMAYE_ HÙM

Tác cúng dường này xong.

_ Liền đối trước mặt Thánh Giả, tác: **Sám Hối, Phát Nguyện, Hồi Hương...** như thường, có thể biết. Liền lấy tràng hạt đặt trên trái tim niệm tụng. Chú cầm tràng hạt là :

“**Án_ Bà chiết la bát mật, đát la tam muội gia_ hồng**”

ॐ वज्रभूमि त्रसमये हूं

*) OM_ VAJRA BHÙMI_ TRASAMAYA_ HÙM

Tụng bảy biến, cầm tràng hạt niệm tụng.

Niệm tụng xong lại Sám Hối.

Sám Hối xong lại Phát Nguyện.

Phát Nguyện xong lại liền tụng các bài Tán Tụng, Ca Vịnh vô lượng công đức của Như Lai với Tam Bảo, Bản Tôn.

Lại kết các phương tiện của nhóm Ấn cúng dường, dâng hiến Ất Già cúng dường.

Cúng dường xong, liền Giải Giới.

Giải Giới xong tức là Chú xong.

Chú **Phát Khiển** là :

“**Án_ Ngột lật đồ bàn, tát bà tát đỏa, ác lật tha, tất địa nại đa duệ tha, nỗ già ngãi xa đô hàm, bột đà phỉ sái diệm, bố ná lệ ca ma ná gia. Án_ bát đầu ma, mục**”

ॐ कृते वः सर्वसदय (सिद्धि कृते यत्नवृत्तकृतं व हृषिषयं पुनरुत्तम नयतु ॐ पद्मसदय मुः

*) OM_ KRTO VAH_ SARVASATVA ARTHA SIDDHIRDATTA _ YATHA ANUGÀGACCHATHAM_ BUDDHAVIṢAYAM_ PUNARÀGAMANÀYATU _ OM_ PADMASATVA_ MUH

Tụng Chú này kết **Liên Hoa Ấn**, nâng lên để trên đầu rồi buông Ấn.

Lại như trước dùng Bảo Xa phát khiển. Ấn Chú Phát Khiển thời hương ra ngoài khêu bối. Tụng Chú này thì cũng nhớ giải CHỮ đã an bố trên thân mình. Dùng Pháp xong, sau đó lễ Phật rồi lui ra.

Môn niệm tụng xong

Nguyện con truyền Môn Diệu Pháp này

Cho kẻ tuân tu mau chóng thành

***Dùng chút Thiện này khắp Pháp Giới
Ba đời lợi lạc không cùng tận***

QUÁN TỰ TẠI ĐẠI BI THÀNH TỰU DU GIÀ
LIÊN HOA BỘ NIỆM TỤNG PHÁP MÔN
MỘT QUYỂN (Hết)

Hiệu chỉnh xong vào ngày 20/05/2011